ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập-Tự do-Hạnh phúc
Số: 102 /QĐ-UBND	*Gò Công Đông, ngày 02 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Báo cáo Kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Đường Số 9

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh Tiền Giang về việc Ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền và một số nội dung trong hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định 468/QĐ-SXD ngày 23/12/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Tiền Giang công bố Đơn giá nhân công xây dựng quý IV/2022 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định 469/QĐ-SXD ngày 23/12/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Tiền Giang công bố giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng quý IV/2022 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Tờ trình số 16/TTr-KT&HT ngày 20/4/2023 và Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình số 15/TĐXD-KT&HT ngày 20/4/2023 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án công trình Đường Số 9 với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Đường Số 9.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

3. Chủ đầu tư công trình: Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Gò Công Đông.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư:

4.1. Mục tiêu:

Nâng cấp xây dựng mở rộng tuyến đường nhằm đáp ứng nhu cầu giao thông và hoàn thiện hệ thống giao thông theo quy hoạch đạt chuẩn giao thông nông thôn của xã đạt các tiêu chí nông thôn mới nâng cao.

4.2. Quy mô đầu tư:

- Chiều dài tuyến đường thiết kế: 1.046,78m, tim tuyến thiết kế bám theo tim đường hiện hữu;

- Bề rộng mặt đường Bm = 3,5m; lề đường mỗi bên rộng 0.5m; nền đường rộng Bn = 4,5m;

- Cao độ tự nhiên +1.10m đến +1.35m. Cao độ thiết kế +1.60m;

- Kết cấu mặt đường từ trên xuống:

+ Mặt đường láng nhựa 02 lớp tiêu chuẩn 3.0kg/m^2;

+ Tưới nhựa lót pha dầu tiêu chuẩn 1.0kg/m^2;

+ Lớp đá cấp phối 0x4 loại II Dmax = 37mm, dày 20cm, phần mở rộng dày 35cm, lu lèn đạt độ chặt K ≥ 0.98;

+ Nền đường hiện hữu: Bù vênh cao trình bằng đá cấp phối, lu lèn đạt độ chặt K ≥ 0.98;

Cải tạo rãnh lộ thiên: Xây dựng lại rãnh hệ thống thoát nước lộ thiên mới với kết cấu BTCT dài 15m.

Biển báo giao thông;

Tải trọng thiết kế: 3,5 tấn.

5. Nhà thầu khảo sát, thiết kế, lập dự toán xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Phú Hưng Vinh.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Gia Thuận - huyện Gò Công Đông.

7. Cấp loại công trình: Công trình giao thông, cấp IV;

8. Danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn chủ yếu áp dụng

+ TCVN 10380:2014 Tiêu chuẩn Quốc gia – Đường giao thông nông thôn;

+ TCVN 4447:2012 Công tác đất – Thi công và nhiệm thu.

+ TCVN 5574: 2018 Kết cấu BT và BTCT - Tiêu chuẩn thiết kế;

+ Áo đường mềm – các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế 22 TCN 211-06;

+ Áo đường cứng – các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế 22 TCN 223-95;

+ TCVN 8859:2011 Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ôtô - vật liệu, thi công và nhiệm thu;

+ Và các tiêu chuẩn có liên quan khác.

9. Giá trị dự toán xây dựng (sau thẩm định) là: **1.790.992.971** đồng (Một tỷ, bảy trăm chín mươi triệu, chín trăm chín mươi hai nghìn, chín trăm bảy mươi mốt đồng), trong đó gồm:

- Chi phí xây dựng:	1.426.924.084 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	31.381.952 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	142.903.249 đồng
- Chi phí khác:	40.531.464 đồng
- Chi phí dự phòng:	49.252.222 đồng
- Chi phí GPMB (tạm tính)	100.000.000 đồng

10. Tiến độ thực hiện: năm 2023

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách huyện

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp ụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Các nội dung khác: Không

Điều 2. Việc thực hiện đầu tư, kết thúc xây dựng đưa công trình vào khai thác sử dụng, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư, chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan thực hiện theo qui định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Trưởng Phòng Tài chính-Kế hoạch, Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Gò Công Đông, Giám đốc Kho bạc nhà nước Gò Công Đông và thủ trưởng các cơ quan, ban ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu:VT.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Sơn